TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH Q

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 68/2020/HS-ST
Ngày: 28/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH Q

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Nhật Quang
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Kim Chinh
Ông Đoàn Văn Chương

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thành Chung – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Q tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q , xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H , sinh ngày 15/02/1992 tại Quảng Yên, tỉnh Q ; Nơi cư trú: Thôn 3, xã S, thị xã Q, tỉnh Q ; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H1 và bà Nguyễn Thị C; Vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt giữ trong Tr hợp khẩn cấp ngày 29/6/2020, bị tạm giữ đến ngày 8/7/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", hiện tại ngoại; *có mặt.*

- *Bị hại:* Chị Ngô Thị Th, sinh năm 1972; địa chỉ: chị Th, thị xã Q, tỉnh Q ; *vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Phạm Thị Y, sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ 8, Khu 2, phường Q, thành phố U, tỉnh Q ; *vắng mặt, có đơn xin vắng mặt*.

- *Người làm chứng:*

Anh Mã Khắc Tr, sinh năm 2005; địa chỉ: khu L, phường M, thị xã Q, tỉnh Q ; *có mặt*.

Người đại diện hợp pháp của Mã Khắc Tr: Ông Mã Khắc Ch, sinh năm 1972, là bố của Mã Khắc Tr; địa chỉ: khu L, phường M, thị xã Q, tỉnh Q ; *có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 08/6/2020, do có nhu cầu chơi game nhưng không có tiền nên Mã Khắc Tr (sinh ngày 23/8/2005) khởi xướng rủ Nguyễn Văn H đi trộm cắp tài sản. H bàn bạc với Tr đi đến nhà chị Ngô Thị Th, tại khu Quỳnh Phú, phường Minh Thành, thị xã Q, tỉnh Q để trộm cắp tài sản. Khoảng 01 giờ 15' phút ngày 09/6/2020, Tr và H đến nhà chị Th, cả hai lén lút đột nhập vào nhà chị Th từ cổng sau, đi vào khu vực phòng kho thấy cửa kho không khóa, H đứng bên ngoài cảnh giới, Tr đi vào trong nhà kho trộm cắp 01 máy đục phá bê tông cầm tay bằng kim loại nhãn hiệu GaoCheng, 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu DongCheng, và 01 máy hàn nhãn hiệu Alisen, kèm theo 02 mũi khoan, 01 hộp đựng bằng kim loại. Sau khi trộm cắp được số tài sản trên, H và Tr mang đến nhà chị Phạm Thị Y tại Khu 2, phường Q, thành phố U bán 01 máy khoan bê tông và 01 máy hàn được số tiền 750.000đ chia nhau tiêu sài cá nhân. Còn lại một chiếc máy đục phá bê tông kèm theo 02 mũi khoan và hộp đựng kim loại, H mang về nhà cất giữ. Đến ngày 29/6/2020 thì Cơ quan điều tra giữ, bắt khẩn cấp H và thu hồi toàn bộ số vật chứng H, Tr trộm cắp. Tại Cơ quan điều tra, H và Tr khai nhận hành vi phạm trộm cắp tài sản như trên.

Kết luận định giá tài sản số 51 ngày 03/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Q, kết luận: 01 (một) máy khoan bê tông nhãn hiệu DongCheng, màu xanh, công suất 1350W, đã qua sử dụng, trị giá 1.050.000đ; 01 (một) máy hàn nhãn hiệu Alisen, màu vàng, loại hình hộp chữ nhật kích thước 10x15x22cm, đã qua sử dụng, trị giá 1.120.000đ; 01 (một) máy khoan bê tông cầm tay nhãn hiệu GaoCheng, màu xanh, công suất 1200W, đã qua sử dụng, trị giá 1.080.000đ; 01 (một) mũi khoan tròn phi 16, 01 (một) mũi khoan dẹt phi 16, đã qua sử dụng, trị giá 72.000đ; 01 (một) hộp hình chữ nhật nhãn hiệu GaoCheng, bằng kim loại kích thước 12x50x30cm, đã qua sử dụng, trị giá 90.000đ. Tổng cộng: 3.412.000đ (Ba triệu bốn trăm mười hai nghìn đồng).

Cơ quan điều tra đã trả lại số vật chứng thu giữ nêu trên cho bị hại.

Tại Bản cáo trạng số: 73/CT-VKSQY ngày 09/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đã truy tố Nguyễn Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn H từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; đề nghị truy thu của bị cáo số tiền 375.000đ do phạm tội mà có, sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn có nội dung đề nghị Tòa án xem xét cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Q, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai nhận về hành vi phạm tội của mình trong quá trình điều tra, truy tố là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật; xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được làm rõ tại phiên tòa, đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 01 giờ 15’ phút ngày 9/6/2020, tại khu Q, phường M, thị xã Q, tỉnh Q , Nguyễn Văn H đã có hành vi trộm cắp một số tài sản của chị Ngô Thị Th gồm: 01 máy khoan bê tông cầm tay nhãn hiệu DongCheng, 01 máy hàn hiệu Alisen, 01 máy đục phá bê tông nhãn hiệu GaoCheng , 02 mũi khoan, 01 hộp đựng kim loại; có tổng trị giá 3.412.000đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” thuộc Tr hợp quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đã nêu và viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử nhận thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, cần xử lý nghiêm đảm bảo công tác giáo dục và phòng ngừa.

Tuy nhiên trong khi nghị án, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị hại có đề nghị xem xét cho bị cáo hưởng sự khoan hồng, nên áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cơ hội được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đảm bảo công tác giáo dục, phòng ngừa, và để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được lại tài sản bị chiếm đoạt, cả bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Số tiền 375.000đ bị cáo được chia từ việc bán máy khoan và máy hàn cho chị Yến, cần buộc bị cáo phải nộp lại để sung vào ngân sách Nhà nước.

[5] Vật chứng: không có.

[6] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Đối với Mã Khắc Tr đã có hành vi rủ rê và cùng với bị cáo lén lút đột nhập trộm cắp tài sản của gia đình chị Ngô Thị Th, nhưng Tr chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, không cấu thành tội phạm.

Đối với chị Phạm Thị Y có hành vi tiêu thụ 01 máy khoan, 01 máy hàn nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không có cơ sở xử lý.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 260 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/9/2020.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã S, thị xã Q, tỉnh Q , để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Tr hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Văn H phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự, nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 375.000đ (Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án tại trụ sở của chính quyền địa phương./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Nhật Quang

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- VKSND thị xã Q;
- TAND tỉnh Q ;
- VKSND tỉnh Q.Ninh;
- Công an thị xã Q;
- Người có QLNVLQ;
- THA,
- Lưu.